

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN KIẾN AN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 06-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN KIẾN AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hào.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lã Anh Tuấn

Bà Hoàng Thị Chính

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Hữu Hào - Thư ký Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày 22 tháng 02 năm 1995 tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng (nay là tổ dân phố N, phường A, quận A, thành phố Hải Phòng); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Đặng Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 21/11/2024, tạm giam ngày 27/11/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Nguyễn Văn B một mình đi xe mô tô biển kiểm soát 15AB-022.52 đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon chứa ma túy đá với giá 500.000 đồng. Sau đó,

B cất giữ túi nilon chứa ma túy tại lòng bàn tay trái và đi về. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, B đi đến khu vực trước số nhà 18/65 đường Phan Đăng Lưu, tổ 10, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng thì bị Tổ công tác Công an phường Trần Thành Ngọ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái của B 01 túi nilon kích thước 06 x 06cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONBAMDL dán nhãn SUPER CUB, biển kiểm soát 15AB-022.52.

Tại bản Kết luận giám định số 1314/KL-KTHS ngày 26/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn B là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,29 gam.

Vật chứng của vụ án:

Số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong bì giấy dấu niêm phong số 1314MT/PC09 của Phòng PC09 - Công an thành phố Hải Phòng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng quản lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONBAMDL dán nhãn SUPER CUB biển kiểm soát 15AB-022.52, quá trình điều tra xác minh chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng và xác định người quản lý hợp pháp chiếc xe mô tô trên là ông Nguyễn Văn Sơn (sinh năm 1964, trú tại phường An Hải, quận An Dương, thành phố Hải Phòng, là bố của B). B mượn xe của ông Sơn nhưng không nói cho ông Sơn biết việc B sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông Sơn.

Tại Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSKA ngày 20/02/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì giấy dấu niêm phong số 1314MT/PC09 chứa chất ma túy còn lại sau giám định. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về tội danh:

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21/11/2024, tại trước của nhà số 18/65 đường Phan Đăng Lưu, tổ 10, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Văn B đã có hành vi cất giữ trái phép 0,29 gam ma túy Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện Kiểm sát nhân dân quận Kiến An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

- Về nhân thân:

[5] Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[8] Do bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không cần thiết bắt bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về việc xử lý vật chứng:

[9] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ là 01 bì giấy dấu niêm phong số 1314MT/PC09 chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn B, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 21/11/2024.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 1314MT/PC09 của Phòng PC09 - Công an thành phố Hải Phòng chứa chất ma túy còn lại sau giám định theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Kiến An;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo